

TRƯỜNG THCS LONG BIÊN
TỔ TỰ NHIÊN

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ I
NĂM HỌC 2021-2022
MÔN: CÔNG NGHỆ 8

I. NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN ÔN TẬP:

1. Phạm vi ôn tập: Từ bài 01 đến bài 20.

2. Một số câu hỏi trọng tâm:

Câu hỏi định hướng các nội dung lý thuyết trọng tâm cần ôn tập

Câu 1: Thế nào là bản vẽ kỹ thuật? Bản vẽ kỹ thuật dùng để làm gì?

Câu 2: Thế nào là phép chiếu vuông góc? Phép chiếu này dùng để làm gì?

Câu 3: Nêu các khối hình học thường gặp? Đặc điểm của các hình chiếu của khối đa diện?

Câu 4: Khối tròn xoay được biểu diễn bằng các hình chiếu nào?

Câu 5: Thế nào là hình cắt? Hình cắt dùng để làm gì?

Câu 6: Kể tên một số chi tiết có ren, quy ước vẽ ren?

Câu 7: Kể tên một số bản vẽ thường dùng và công dụng của chúng.

Câu hỏi vận dụng, nâng cao, mở rộng

Câu 8: Vẽ hình chiếu đứng, bằng, cạnh của một số vật thể đơn giản như: hộp sữa, hộp phẩn, hộp sữa ông thọ, quả bóng ...

Câu 9: Kể tên các đồ dùng, dụng cụ cơ khí thường dùng trong gia đình em. Phân tích các đồ dùng, dụng cụ được làm từ những vật liệu cơ khí nào?

III. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP MINH HỌA:

A. Bài tập trắc nghiệm:

Câu 1. Ren lỗ là ren được hình thành:

- A. Mặt trong của chi tiết
- B. Mặt ngoài của chi tiết
- C. Mặt trái của chi tiết
- D. Mặt phải của chi tiết

Câu 2. Chi tiết là ren lỗ

- A. đỉnh vít
- B. đui đèn
- C. nắp lọ mực
- D. đuôi đèn

Câu 3. Trong kí hiệu ren có ghi: Tr 40 x 2 LH. Tr trong kí hiệu ren có nghĩa là:

- A. Ren hệ mét
- B. Ren hình thang
- C. Ren hướng xoắn trái
- D. Ren hướng xoắn phải

Câu 4. Trình tự đọc bản vẽ lắp:

- A. Khung tên- Hình biểu diễn - Kích thước- Bảng kê- Phân tích chi tiết- Tổng hợp
- B. Khung tên- Bảng kê- Hình biểu diễn- Kích thước- Phân tích chi tiết- Tổng hợp
- C. Khung tên- Hình biểu diễn- Kích thước- Phân tích chi tiết- Bảng kê - Tổng hợp
- D. Khung tên- Phân tích chi tiết - Hình biểu diễn - Kích thước - Bảng kê- Tổng hợp

Câu 5. Nếu đặt mặt đáy của hình nón song song với mặt phẳng chiếu cạnh thì hình chiếu cạnh là

- A. hình vuông
- B. hình chữ nhật
- C. hình tròn
- D. hình tam giác đều

Câu 6. Ren trục là ren được hình thành:

- A. Mặt trong của chi tiết
- B. Mặt ngoài của chi tiết
- C. Mặt trái của chi tiết
- D. Mặt phải của chi tiết

Câu 7 : Trong quy ước vẽ ren, đường đỉnh ren được vẽ bằng

- A. nét đứt

- B. nét liền
- C. nét liền đậm
- D. nét liền mảnh

Câu 8. Trình tự đọc bản vẽ chi tiết đơn giản có hình cắt:

- A. Khung tên- Hình biểu diễn- Kích thước- Yêu cầu kỹ thuật- Tổng hợp.
- B. Hình biểu diễn- Kích thước- Khung tên- Yêu cầu kỹ thuật- Tổng hợp.
- C. Hình biểu diễn- Khung tên- Kích thước- Yêu cầu kỹ thuật- Tổng hợp .
- D. Khung tên- Kích thước- Hình biểu diễn- Yêu cầu kỹ thuật- Tổng hợp.

Câu 9: Nội dung của bản vẽ chi tiết

- A. Hình biểu diễn
- B. Kích thước.
- C. Khung tên
- D. Hình biểu diễn, kích thước, khung tên, yêu cầu kỹ thuật.

Câu 10: Trong ren trục, vòng đỉnh ren được vẽ đóng kín bằng

- A. nét liền đậm.
- B. nét liền mảnh.
- C. nét liền.
- D. nét đứt.

Câu 11. Trong kí hiệu ren có ghi: Tr 40 x 2 LH. LH trong kí hiệu ren có nghĩa là:

- A. Ren hệ mét
- B. Ren hình thang
- C. Ren hướng xoắn trái
- D. Ren hướng xoắn phải

Câu 12: Trong quy ước vẽ ren, đường chân ren được vẽ bằng

- A. nét đứt
- B. nét liền
- C. nét liền đậm
- D. nét liền mảnh.

Câu 13: Vật liệu thép có tỉ lệ cacbon :

- A. >2,14%.
- B. < 2,14 %.
- C. \geq 2,14%.

D. $\leq 2,14\%$

Câu 14: Vật liệu Gang có tỉ lệ cacbon:

A. $>2,14\%$.

B. $< 2,14\%$.

C. $\geq 2,14\%$.

D. $\leq 2,14\%$

Câu 15: Can nhựa được làm bằng:

A. Cao su nhân tạo.

B. Cao su.

C. Chất dẻo nhiệt rắn.

D. Chất dẻo nhiệt.

Câu 16: Lõi dây điện được làm bằng:

A. Kim loại đen.

B. Kim loại màu.

C. Phi kim loại.

D. Nhựa.

Câu 17: Vật liệu để gia công, cắt gọt:

A. Kim loại đen.

B. Kim loại màu.

C. Phi kim loại.

D. Sắt.

Câu 18: Vỏ quạt điện được làm bằng:

A. Chất dẻo nhiệt rắn.

B. Chất dẻo nhiệt.

C. Cao su nhân tạo.

D. Cao su.

Câu 19: Dụng cụ dùng để tháo, lắp:

A. Kim.

B. Cờ lê, mỏ lết, tua vít.

C. Ê tô.

D. Cưa.

Câu 20: Dụng cụ gia công:

- A. Thước lá.
- B. Kim.
- C. Tua vít.
- D. Búa, cưa, đục, dũa.

B. Bài tập tự luận:

Câu 1: Vai trò của bản vẽ kỹ thuật trong sản xuất và đời sống?

Câu 2: Đọc bản vẽ : Côn có ren, bản vẽ bộ vòng đai, bản vẽ nhà.

Câu 3: Hãy phân biệt sự khác nhau cơ bản giữa kim loại và phi kim loại, giữa kim loại đen và kim loại màu?

Câu 4: Kể tên các vật liệu cơ khí thường dùng, đặc điểm, ứng dụng của các vật liệu đó. Cho ví dụ minh họa cho các vật liệu cơ khí ?

Long Biên, ngày 29 tháng 11 năm 2021

NGƯỜI LẬP ĐỀ CƯƠNG

NHÓM TRƯỞNG

KT HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(đã kí)

Thẩm Thị Minh Phương

Thẩm Thị Minh Phương

Cao Thị Phương Anh